

UBND TỈNH LAI CHÂU
SỞ LAO ĐỘNG - THƯƠNG BINH
VÀ XÃ HỘI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 824 /SLĐTBXH-BTXH-NCC
V/v hướng dẫn thực hiện một số nội dung
Dự án 2 thuộc Chương trình MTQG giảm
nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025

Lai Châu, ngày 31 tháng 5 năm 2023

Kính gửi: UBND các huyện, thành phố.

Căn cứ Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19/4/2022 của Chính phủ quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia;

Căn cứ Quyết định số 90/QĐ-TTg ngày 19 tháng 01 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Thông tư số 09/2022/TT-BLĐTBXH ngày 25/5/2022 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về việc hướng dẫn một số nội dung thực hiện đa dạng hóa sinh kế, phát triển mô hình giảm nghèo và hỗ trợ người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng; hướng dẫn của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội;

Căn cứ Thông tư số 46/2022/TT-BTC ngày 28 tháng 7 năm 2022 của Bộ Tài chính Quy định quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí sự nghiệp từ nguồn ngân sách trung ương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Nghị quyết số 44/2022/NQ-HĐND ngày 20/8/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành quy định nội dung hỗ trợ, mẫu hồ sơ, trình tự, thủ tục lựa chọn dự án, kế hoạch phương án sản xuất, lựa chọn đơn vị đặt hàng trong thực hiện các hoạt động hỗ trợ phát triển sản xuất thuộc các chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh;

Căn cứ Quyết định số 06/2023/QĐ-UBND ngày 21/3/2023 của UBND tỉnh Lai Châu quy định nội dung, mức hỗ trợ phát triển sản xuất trong lĩnh vực nông nghiệp thuộc Tiểu dự án 1 Dự án 3 Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Lai Châu.

Căn cứ Công văn số 1210/UBND-KTN ngày 06/4/2023 của UBND tỉnh Lai Châu về việc triển khai nội dung hỗ trợ sản xuất thuộc Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025;

Sở Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn thực hiện nội dung Dự án 2 - Đa dạng hóa sinh kế, phát triển mô hình giảm nghèo thuộc Chương trình MTQG Giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh cụ thể như sau.

I. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Công văn này hướng dẫn một số nội dung thực hiện đa dạng hóa sinh kế, phát triển mô hình giảm nghèo (Dự án 2) thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025 quy định tại Quyết định số 90/QĐ-TTg ngày 18 tháng 01 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025.

2. Đối tượng áp dụng

a) Hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo (trong vòng 36 tháng, kể từ thời điểm hộ được cấp có thẩm quyền công nhận thoát nghèo) trên phạm vi toàn tỉnh; người dân sinh sống trên địa bàn các huyện nghèo.

b) Doanh nghiệp, hợp tác xã, tổ hợp tác, nhóm hộ gia đình, cộng đồng dân cư.

c) Tổ chức và cá nhân liên quan.

II. Phương thức, nguyên tắc hỗ trợ, lựa chọn hình thức thực hiện

1. Phương thức hỗ trợ

Hỗ trợ đa dạng hóa sinh kế, phát triển mô hình giảm nghèo thực hiện theo dự án hỗ trợ phát triển sản xuất liên kết theo chuỗi giá trị, dự án hỗ trợ phát triển sản xuất cộng đồng, dự án hỗ trợ phát triển sản xuất theo nhiệm vụ.

2. Nguyên tắc hỗ trợ

a) Đảm bảo công khai, dân chủ, bình đẳng giới, có sự tham gia và cam kết của người dân trong việc xây dựng và thực hiện dự án.

b) Phù hợp với quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

c) Phù hợp với lợi thế so sánh, thế mạnh của từng vùng; phù hợp với nhu cầu thị trường và bảo đảm tính hiệu quả bền vững.

d) Phù hợp với điều kiện, đặc điểm, nhu cầu của hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo; người khuyết tật (không có sinh kế ổn định).

đ) Ưu tiên hỗ trợ tham gia dự án mô hình giảm nghèo đối với người lao động thuộc hộ nghèo và hộ cận nghèo dân tộc thiểu số, hộ nghèo và hộ cận nghèo có thành viên là người có công với cách mạng; người khuyết tật, phụ nữ thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo. Tạo điều kiện để người yếu thế, dễ bị tổn thương, có hoàn cảnh khó khăn được tham gia thực hiện dự án mô hình giảm nghèo.

e) Ưu tiên hỗ trợ dự án mô hình giảm nghèo thực hiện trên địa bàn các huyện nghèo.

g) Bảo vệ môi trường.

h) Thời gian thực hiện mỗi dự án tối đa 3 năm.

3. Lựa chọn hình thức thực hiện

Thực hiện theo quy định tại Khoản 2, Điều 1 Quyết định số 06/2023/QĐ-UBND ngày 21/3/2023 của UBND tỉnh Lai Châu quy định nội dung, mức hỗ trợ phát triển sản xuất trong lĩnh vực nông nghiệp thuộc Tiểu dự án 1 Dự án 3 Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Lai Châu.

III. Nội dung hỗ trợ

Các nội dung hỗ trợ thực hiện theo Khoản 3, 5, 6 Điều 1 tại Quyết định số 06/2023/QĐ-UBND ngày 21/3/2023 của UBND tỉnh Lai Châu quy định nội dung, mức hỗ trợ phát triển sản xuất trong lĩnh vực nông nghiệp thuộc Tiểu dự án 1 Dự án 3 Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Lai Châu.

IV. Các phương thức hỗ trợ đa dạng hóa sinh kế, nhân rộng mô hình giảm nghèo

1. Xây dựng, thực hiện dự án mô hình giảm nghèo hỗ trợ phát triển sản xuất liên kết theo chuỗi giá trị

1.1. Điều kiện hỗ trợ dự án

Thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 21 Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19 tháng 4 năm 2022 của Chính phủ quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia (sau đây gọi tắt là Nghị định số 27/2022/NĐ-CP).

1.2. Các bước xây dựng, phê duyệt dự án

Thực hiện theo quy định tại Khoản 2, Khoản 3 Nghị quyết số 44/2022/NQ-HĐND ngày 20/8/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành quy định nội dung hỗ trợ, mẫu hồ sơ, trình tự, thủ tục lựa chọn dự án, kế hoạch phương án sản xuất, lựa chọn đơn vị đặt hàng trong thực hiện các hoạt động hỗ trợ phát triển sản xuất thuộc các chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh.

1.3. Định mức hỗ trợ

Thực hiện theo Quyết định số 06/2023/QĐ-UBND ngày 21/3/2023 của UBND tỉnh Lai Châu quy định nội dung, mức hỗ trợ phát triển sản xuất trong lĩnh vực nông nghiệp thuộc Tiểu dự án 1 Dự án 3 Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Lai Châu.

1.4. Tổ chức thực hiện dự án

a) Đơn vị chủ trì liên kết phối hợp với Ủy ban nhân dân cấp huyện tổ chức thực hiện dự án:

Thông báo nội dung của dự án được cấp có thẩm quyền phê duyệt đến hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo, người khuyết tật (không có sinh kế ổn định) và các đối tượng khác có liên quan được tham gia dự án.

Triển khai thực hiện các nội dung hoạt động của dự án đảm bảo tiến độ và hiệu quả.

Tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện dự án 6 tháng, hằng năm và tổng kết dự án với cơ quan chủ quản chương trình theo Phụ lục số 03 ban hành kèm theo Công văn này.

Ủy ban nhân dân cấp huyện theo dõi, đánh giá việc thực hiện dự án trên địa bàn; kịp thời kiến nghị cơ quan chủ quản chương trình các nội dung vướng mắc liên quan.

b) Cơ quan, đơn vị được giao vốn thực hiện dự án mô hình giảm nghèo hỗ trợ phát triển sản xuất ký hợp đồng với đơn vị chủ trì liên kết triển khai thực hiện dự án, kế hoạch liên kết; giám sát, thanh toán, giải ngân vốn dựa trên kết quả nghiệm thu từng giai đoạn hoàn thành nội dung, hoạt động của dự án, kế hoạch liên kết theo tiến độ thực hiện được cấp có thẩm quyền quyết định quy định tại khoản 6 Điều 21 Nghị định số 27/2022/NĐ-CP.

2. Xây dựng, thực hiện dự án mô hình giảm nghèo hỗ trợ phát triển sản xuất cộng đồng

2.1. Điều kiện hỗ trợ dự án

Thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 22 Nghị định số 27/2022/NĐ-CP.

2.2. Các bước xây dựng, phê duyệt dự án

a) Bước 1: Xây dựng dự án

Cộng đồng dân cư phối hợp, thống nhất với Ủy ban nhân dân cấp xã nơi dự kiến triển khai dự án để xây dựng dự án theo Phụ lục số 01 ban hành kèm theo công văn này và lập hồ sơ đề xuất thực hiện dự án.

Hồ sơ đề xuất thực hiện dự án bao gồm: Biên bản họp dân; kế hoạch sản xuất, kinh doanh, tiêu thụ sản phẩm; tổng chi phí dự án, đề nghị mức hỗ trợ từ ngân sách nhà nước, phần đóng góp của các thành viên tổ nhóm; kết quả thực hiện dự án; hình thức luân chuyển, cách thức quản lý hiện vật hoặc tiền luân chuyển quay vòng trong cộng đồng (nếu có, thực hiện theo Quyết định số 04/2023/QĐ-UBND ngày 17/3/2023 của UBND tỉnh ban hành quy định cơ chế quay vòng một phần vốn hỗ trợ để luân chuyển trong cộng đồng theo từng dự án, phương án hỗ trợ phát triển sản xuất cộng đồng thuộc các chương trình MTQG giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Lai Châu); trách nhiệm giám sát

của Ủy ban nhân dân cấp xã đối với quản lý hiện vật hoặc tiền luân chuyên; nhu cầu đào tạo, tập huấn về kỹ thuật; nội dung khác (nếu có) theo quy định của cơ quan có thẩm quyền tại địa phương.

b) Bước 2: Thẩm định dự án

Cộng đồng dân cư gửi hồ sơ đề xuất dự án, phương án sản xuất đến Ủy ban nhân dân cấp xã nơi dự kiến triển khai dự án để trình Ủy ban nhân dân huyện, thành phố thẩm định.

Ủy ban nhân dân huyện, thành phố thành lập Tổ thẩm định hồ sơ đề xuất dự án, phương án sản xuất và quyết định đơn vị, bộ phận giúp việc cho Tổ thẩm định. Thành phần Tổ thẩm định bao gồm: Tổ trưởng là lãnh đạo Ủy ban nhân dân huyện, thành phố; thành viên là lãnh đạo Ủy ban nhân dân cấp xã nơi có dự án, phương án sản xuất của cộng đồng; lãnh đạo phòng, ban chuyên môn trực thuộc Ủy ban nhân dân huyện, thành phố; chuyên gia hoặc những người có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm về thực hiện các hoạt động hỗ trợ phát triển sản xuất do cộng đồng bình chọn (nếu có).

c) Bước 3: Phê duyệt dự án

Căn cứ ý kiến thẩm định, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, thành phố quyết định hoặc ủy quyền cho Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã, Thủ trưởng phòng, ban trực thuộc Ủy ban nhân dân huyện, thành phố quyết định phê duyệt dự án mô hình giảm nghèo hỗ trợ phát triển sản xuất do cộng đồng dân cư đề xuất.

Nội dung quyết định dự án, phương án hỗ trợ phát triển sản xuất bao gồm: Tên dự án, phương án; thời gian triển khai; địa bàn thực hiện; đối tượng tham gia dự án; các hoạt động của dự án; dự toán kinh phí thực hiện dự án; nguồn kinh phí thực hiện (ngân sách nhà nước hỗ trợ, vay vốn tín dụng ưu đãi, vốn lồng ghép thực hiện các chính sách và vốn đối ứng của các hộ gia đình tham gia (nếu có)); hình thức, mức quay vòng (nếu có); dự kiến hiệu quả, kết quả đầu ra của dự án, phương án; trách nhiệm của từng cơ quan, đơn vị chủ trì, phối hợp; chế tài xử lý trong trường hợp vi phạm cam kết (nếu có).

d) Trong thời gian 7 ngày làm việc, kể từ thời điểm nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, thành phố quyết định hoặc ủy quyền cho Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã, Trưởng phòng, ban trực thuộc Ủy ban nhân dân huyện, thành phố quyết định phê duyệt dự án; trường hợp dự án không đủ điều kiện theo quy định phải có văn bản trả lời và nêu rõ lý do.

2.3. Định mức hỗ trợ

Thực hiện theo Quyết định số 06/2023/QĐ-UBND ngày 21/3/2023 của UBND tỉnh Lai Châu quy định nội dung, mức hỗ trợ phát triển sản xuất trong

lĩnh vực nông nghiệp thuộc Tiêu dự án 1 Dự án 3 Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Lai Châu.

2.4. Tổ chức thực hiện dự án

a) Ủy ban nhân dân cấp xã thông báo nội dung của dự án được cấp có thẩm quyền phê duyệt đến cộng đồng dân cư thực hiện dự án.

b) Cộng đồng dân cư triển khai thực hiện các nội dung hoạt động của dự án đảm bảo tiến độ và hiệu quả; tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện dự án 6 tháng, hằng năm và tổng kết, gửi Ủy ban nhân dân cấp xã tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân huyện, thành phố theo Phụ lục số 03 ban hành kèm theo công văn này.

c) Ủy ban nhân dân cấp xã theo dõi, đánh giá việc thực hiện dự án trên địa bàn; kịp thời kiến nghị Ủy ban nhân dân huyện, thành phố các nội dung vướng mắc liên quan.

d) Cơ quan, đơn vị được giao vốn thực hiện dự án mô hình giảm nghèo hỗ trợ phát triển sản xuất ký hợp đồng với đại diện cộng đồng dân cư; hướng dẫn, giám sát, thanh toán, giải ngân vốn dựa trên kết quả nghiệm thu từng giai đoạn hoàn thành nội dung, hoạt động của dự án, phương án sản xuất theo tiến độ thực hiện được cấp có thẩm quyền quyết định quy định tại khoản 6 Điều 22 Nghị định số 27/2022/NĐ-CP.

3. Xây dựng, thực hiện dự án mô hình giảm nghèo hỗ trợ phát triển sản xuất theo nhiệm vụ

3.1. Điều kiện hỗ trợ dự án

Thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 23 Nghị định số 27/2022/NĐ-CP.

3.2. Xây dựng, phê duyệt dự án

a) Cơ quan được bố trí kinh phí để thực hiện dự án mô hình giảm nghèo hỗ trợ phát triển sản xuất giao cho cơ quan, đơn vị trực thuộc chủ trì thực hiện dự án mô hình giảm nghèo tiến hành khảo sát, xây dựng dự án, bao gồm: tên đơn vị đề xuất dự án, loại mô hình, mục tiêu, đối tượng tham gia, thời gian triển khai, địa bàn thực hiện, nội dung, kinh phí, kế hoạch triển khai theo Phụ lục số 02 ban hành kèm theo công văn này; trình Thủ trưởng cơ quan được bố trí kinh phí quyết định phê duyệt dự án.

b) Cơ quan, đơn vị trực thuộc chủ trì thực hiện dự án mô hình giảm nghèo hỗ trợ phát triển sản xuất ký hợp đồng đặt hàng với bên nhận đặt hàng hoặc quyết định giao nhiệm vụ với bên được giao nhiệm vụ.

3.3. Định mức hỗ trợ

Thực hiện theo Quyết định số 06/2023/QĐ-UBND ngày 21/3/2023 của UBND tỉnh Lai Châu quy định nội dung, mức hỗ trợ phát triển sản xuất trong

lĩnh vực nông nghiệp thuộc Tiêu dự án 1 Dự án 3 Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Lai Châu.

3.4. Tổ chức thực hiện dự án

a) Cơ quan, đơn vị nhận đặt hàng hoặc được giao nhiệm vụ phối hợp với Ủy ban nhân dân cấp huyện tổ chức thực hiện dự án:

Thông báo nội dung của dự án được cấp có thẩm quyền phê duyệt đến hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo, người khuyết tật (không có sinh kế ổn định) và các đối tượng khác có liên quan được tham gia dự án.

Triển khai thực hiện các nội dung hoạt động của dự án đảm bảo đúng đối tượng, mục tiêu, tiến độ và hiệu quả.

Tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện dự án 6 tháng, hằng năm và tổng kết với cơ quan, đơn vị chủ trì thực hiện dự án mô hình giảm nghèo theo Phụ lục số 03 ban hành kèm theo công văn này.

Ủy ban nhân dân cấp huyện theo dõi, kịp thời kiến nghị cơ quan, đơn vị chủ trì thực hiện dự án mô hình giảm nghèo về các nội dung vướng mắc liên quan.

b) Cơ quan đặt hàng, giao nhiệm vụ ký hợp đồng đặt hàng với bên nhận đặt hàng hoặc quyết định giao nhiệm vụ với bên được giao nhiệm vụ; hướng dẫn, giám sát, thanh toán và giải ngân vốn dựa trên kết quả nghiệm thu từng giai đoạn hoàn thành nội dung, hoạt động theo tiến độ được cấp có thẩm quyền phê duyệt quy định tại khoản 4 Điều 23 Nghị định số 27/2022/NĐ-CP.

Trên đây là hướng dẫn thực hiện một số nội dung đa dạng hóa sinh kế, phát triển mô hình giảm nghèo (Dự án 2) thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025. Công văn này thay thế Công văn số 559/SLĐTBXH-BTXH-NCC ngày 13/4/2023 của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- UBND tỉnh (Báo cáo);
- Giám đốc Sở (Báo cáo);
- Phòng LĐTBXH các huyện, thành phố;
- Lưu: VT, BTXH-NCC.

**KT.GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Trần Đỗ Công